TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12-01-2024
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Lương Khoa
Bà Linh Thị Ngọc Thạch

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Tuấn Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Phương Dung – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 150/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Võ Khắc T - sinh năm 1986 (có mặt)
Nơi cư trú: Số 165, Tổ 3, Ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
- Bị đơn: Chị Đoàn Thị Hồng Phương sinh năm 1985 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Số 165, Tổ 3, Ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Võ Khắc T trình bày:

Anh Võ Khắc T và chị Đoàn Thị Hồng P tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện L. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, do tính chất công việc anh T làm nghề chạy xe du lịch nên phải thường xuyên xa nhà. Năm 2020 do đại dịch Covid xảy ra, công việc của anh T gặp nhiều khó khăn, chị P là người đảm trách mọi chi tiêu sinh hoạt trong gia đình, nên từ đó vợ chồng thường hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vả nhau, mỗi lần như vậy anh T có đánh đập chị P. Năm 2021 đại dịch Covid vẫn còn tiếp diễn, chị P làm công ty, mặc dù công ty cho công nhân ở nhà,

nhưng chị P vẫn đến công ty, nên từ đó mâu thuẫn của hai vợ chồng ngày càng trầm trọng, thường xuyên xung đột, không còn ai tôn trọng ai. Nay, anh T yêu cầu được ly hôn với chị P, vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn.

Vợ chồng có 01 con chung là cháu Võ Minh Đ – sinh ngày 23/9/2017. Anh T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị P cấp dưỡng cho con.

Vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Đoàn Thị Hồng P trình bày:*

Trong quá trình chung sống từ năm 2014 cho đến nay, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh T thường xuyên nhậu nhẹt về nhà đánh đập, chửi bới chị P. Trong thời gian gần đây, anh T thường xuyên gọi điện, nhắn tin hăm dọa, áp lực tinh thần đối với chị P. Nay, chị P đồng ý ly hôn với anh T, vì nhận thấy hạnh phúc vợ chồng không còn.

Vợ chồng có con chung là cháu Võ Minh Đ – sinh ngày 23/9/2017, con chung hiện đang do chị P nuôi dưỡng. Chị P yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con.

Vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự về cơ bản đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Võ Khắc T được ly hôn với chị Đoàn Thị Hồng P, giao con chung cháu Võ Minh Đ – sinh ngày 23/9/2017 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con chung, nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Đoàn Thị Hồng P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, phiên tòa tiến hành xét xử vắng mặt chị Đoàn Thị Hồng P theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Khắc T và chị Đoàn Thị Hồng P tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2014, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của anh Võ Khắc T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, do tính chất công việc anh T làm nghề chạy xe du lịch nên phải thường xuyên xa nhà. Vợ chồng thường hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vả nhau, mỗi lần như vậy anh T có đánh đập chị P. Nay anh T yêu cầu được ly hôn với chị P, vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Chị P trình bày rằng anh T thường xuyên nhậu nhẹt về nhà đánh đập chửi bới chị P. Trong thời gian gần đây, anh T thường xuyên gọi điện, nhắn tin hăm dọa,

áp lực tinh thần đối với chị P. Nay, chị P đồng ý ly hôn với anh T, vì nhận thấy hạnh phúc vợ chồng không còn. Do đó, tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị P đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nghĩ nên chấp nhận cho anh Tuyên được ly hôn với chị P là có căn cứ.

[4] Về con chung: Anh T và chị P đều có yêu cầu được nuôi dưỡng con chung cháu Võ Minh Đ – sinh ngày 23/9/2017. Xét thấy trong thời gian ly thân, cháu Võ Minh Đ được chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Võ Minh Đ còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ. Do vậy, chấp nhận giao cháu Võ Minh Đ cho chị P nuôi dưỡng là phù hợp.

Chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con, nên không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh T và chị P khai vợ chồng không có nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[6] Về tài sản chung: Anh T và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Anh T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho anh Võ Khắc T được ly hôn với chị Đoàn Thị Hồng P.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Minh Đ – sinh ngày 23/9/2017 cho chị Đoàn Thị Hồng P trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Võ Minh Đ đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Võ Khắc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết anh Võ Khắc T và chị Đoàn Thị Hồng P được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng cho con.

3. Về nợ chung: Anh Võ Khắc T và chị Đoàn Thị Hồng P khai vợ chồng không có nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

4. Về tài sản chung: Anh Võ Khắc T và chị Đoàn Thị Hồng P không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

5. Về án phí: Anh Võ Khắc T phải nộp 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* anh Võ Khắc T nộp theo biên lai thu số 0007298 ngày 15/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Anh Võ Khắc T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đoàn Thị Hồng P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Tâm;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nguyệt